

Số: 184/2026/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 25 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - TUYÊN QUANG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 255/2026/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2026 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự :

1. . Chị Nông Thị D, sinh năm 2001; CC số 002301003286 do Bộ C cấp ngày 23/02/2026; nơi cư trú: Thôn K, xã T, tỉnh Tuyên Quang; nơi ở hiện tại: Thôn N, xã N, thành phố Hải Phòng;

2. Anh Vương Văn T, sinh năm 1993; căn cước công dân số: 002093005637 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C cấp ngày 25/6/2021; địa chỉ: Thôn K, xã T, tỉnh Tuyên Quang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2026 chị Nông Thị D và anh Vương Văn T thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc dân sự, cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nông Thị D và anh Vương Văn T trí thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Giao cháu Vương Thành Tuân, sinh ngày 05/10/2018 cho anh Vương Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Chị D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Vương Thành T theo mức 1.000.000đ/1 tháng. Thời gian cấp dưỡng từ ngày 01/7/2026 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Anh T là người trực tiếp nhận tiền cấp dưỡng.

[3] Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nông Thị D tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nông Thị D và anh Vương Văn T4 tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao cháu Vương Thành Tuấn, sinh ngày 05/10/2018 cho anh Vương Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Chị D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Vương Thành T theo mức 1.000.000đ/1 tháng. Thời gian cấp dưỡng từ ngày 01/7/2026 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Anh T là người trực tiếp nhận tiền cấp dưỡng.

- *Tài sản chung, công nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về các vấn đề khác*. Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nông Thị D tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm ly hôn là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0001172 ngày 02/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 4;
- UBND xã Tùng Bá;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Đỗ Thị Kim Quy